TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN LONG BIÊN** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI** ----------	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ----------
Số: 21/2018/QĐST-HNGĐ	*Long Biên, ngày 18 tháng 01 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ việc Hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số: 44/2018/TLST-HNGĐ ngày 02/01/2018 giữa:

Chị Trịnh Thị Minh N – sinh năm 1983

Anh Đào Minh T – sinh năm 1983

Cùng có HKTT: Số 44 ngõ 131 đường T – phường H – quận D – Hà Nội

Cùng trú tại: Căn hộ 12A14, chung cư B, ngõ 390 đường C - phường Đ - quận L – Hà Nội

- Căn cứ điều 212 , 213 - Bộ luật tố tụng dân sự.

- Căn cứ điều 55, 81, 82, 83 - Luật hôn nhân và gia đình.

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10/01/2018.

XÉT THẤY

Việc thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành lập ngày 10/01/2018 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Trịnh Thị Minh N và anh Đào Minh T

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Xác nhận chị Trịnh Thị Minh N và anh Đào Minh T có 02 con chung là Đào Ngọc B – sinh ngày 23/09/2010 ; Đào Minh C – sinh ngày 22/02/2009. Sau khi ly hôn, chị Trịnh Thị Minh N được trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng cả hai con chung. Anh Đào Minh T có trách nhiệm đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi 02 con chung cho chị Chị Trịnh Thị Minh N hàng tháng là 5.000.000 đồng/tháng/hai cháu (mỗi cháu là 2.500.000 đồng) kể từ tháng 2/2018 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc cho đến khi có sự thay đổi khác theo quy định pháp luật.

Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm non, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

2.2. Về tài sản chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về lệ phí: Chị Trịnh Thị Minh N và anh Đào Minh T mỗi người phải chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm được đối trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí mà anh chị đã nộp theo Biên lai số: 6466 và 6467 ngày 28/12/2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Long Biên - Hà Nội. Xác nhận chị Trịnh Thị Minh N và anh Đào Minh T đã nộp đủ lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Các đương sư;
- VKSND quận Long Biên;
- UBND phường H;
- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Thị Nguyệt